TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày: 13/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Duẩn.

2. Bà Vũ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 - 13/03/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 19/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXX ngày 22/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1995.

Nơi cư trú: xóm 3, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Kim M và bà Đào Thị Ph; gia đình có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con út; chưa có vợ con.

Hiện bị cáo tại ngoại, không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

** Người bị hại*:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: xóm 4, Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (đã chết do tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đ:

- Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1967 (là bố đẻ anh Đ). Có mặt.

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1969 (là mẹ đẻ anh Đ). Vắng mặt.

Đều cư trú tại: xóm 4, xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền cho gia đình bị hại Đức: Ông Lê Minh T, sinh năm 1969 (là ông họ của bị hại Đ). Nơi cư trú: 36/785 Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Có mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Phạm Quốc Tr, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Thôn Tống Kê, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Nguyên đơn dân sự*: Công ty TNHH HUYỀN THƠ;

Địa chỉ: xóm Triều Lai, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Th, chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Văn L, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: xóm Đất Đỏ, xã Đức Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Ngô Thanh Q, sinh năm 1980; trú tại: xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Kim M, sinh năm 1962; trú tại: xóm 3, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị T, sinh năm 1971; Nơi cư trú: xóm Triều Lai, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đại D, sinh năm 1976; Nơi cư trú: xóm Đoàn Kết, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; Nơi cư trú: xóm 7, xã Nghĩa Tiến, huyện Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 23/07/2017, Nguyễn Kim T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 37B2- 238.97 chở phía sau là anh Nguyễn Văn Đ (Sinh năm 1996; trú tại: xóm 4, Hưng Châu, Hưng Nguyên, Nghệ An) đi theo đường quốc lộ 3 (cũ), hướng Thái Nguyên- Hà Nội. Khi đi đến Km 35+00, đoạn đường thuộc địa phận xóm Triều Lai , xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì T điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đườ ng của xe đi ngược chiều và đâm va vào xe mô tô BKS 17B9- 182.67 do anh Phạm Quốc Tr (Sinh năm 1993; trú tại: tổ 9, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình,

tỉnh Thái Bình) điều khiển chở phía sau là anh Lê Văn T (Sinh năm 1989; trú tại thôn 3, Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) đi hướng ngược chiều. Sau khi xảy ra đâm va, hai xe mô tô bị đổ ra đường, Nguyễn Văn Đ bị ngã ra phần đường bên trái theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội và bị xe ô tô BKS 20C - 003.93 do anh Ngô Thanh Q (Sinh năm 1980, trú tại xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên,tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đi hướng Hà Nội - Thái Nguyên đâm vào. Sau đó, xe ô tô BKS 20C - 003.93 tiếp tục di chuyển và đâm va vào xe ô tô BKS 20C- 00985 do anh Lý Văn L đang đỗ ở bên lề đường phải hướng Hà Nội - Thái Nguyên.

Hậu quả của vụ tai nạn khiến Nguyễn Văn Đ tử vong tại hiện trường, Lê Văn T bị thương tích gẫy hai xương cẳng chân phải, Phạm Quốc Trung bị thương tích mất một phần xương đốt ngón II bàn tay phải, Nguyễn kim T cũng bị thương tích phải đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện. Xe mô tô BKS 37B2-238.97, xe mô tô BKS 17B9- 182.67, cùng hai xe ô tô BKS 20C- 003.93 và 20C- 00985 hư hỏng một phần.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xảy ra vụ tai nạn được lập hồi 17 giờ ngày 23/07/2017 như sau:*

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km 35+00, Quốc lộ 3 (cũ), thuộc địa phận xóm Triều Lai, xã Thuận Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên. Mặt đường rộng 11,2m, được trải nhựa thẳng phẳng, lòng đường có kẻ các vạch sơn liền và sơn đứt đoạn chia đường thành các phần đường xe chạy riêng biệt. Hai bên đường có cống nắp đậy nắp bê tông rộng 1m. Lấy cột cây số Km 35 bên phải đường hướng Hà Nội - Thái Nguyên làm mốc, lấy mép đường trái hướng Hà Nội - Thái Nguyên làm chuẩn xác định xác vị trí dấu vết cụ thể như sau :

- Vị trí số (1) là vùng máu có kích thước (30x20)cm, đo từ tâm vùng máu đến mép đường chuẩn được 5,4m.

- Vị trí số (2) là vị trí xe mô tô BKS 37B2- 538.97 đang dựng chân chống phụ, đầu xe quay hướng tim đường, đuôi xe quay hướng mép đường phải. Đo từ trục bánh trước và trục bánh sau đến mép đường được lần lượt là 5,7m và 7,1m. Đo từ điểm tâm vết (1) đến trục bánh trước xe (2) theo hướng vuông góc được 1,05m.

- Vị trí số (3) là vết lăn lốp kích thước (14,5 x 0,35)m điểm cuối của (3) trùng với vùng cổ của tử thi (7). Đo từ điểm đầu và điểm cuối của vết (3) vào mép đường được lần lượt là 6,7 và 9,5m. Đo từ điểm đầu vết (3) đến trục bánh trước xe (2) được 0,3m.

- Vị trí số (4) là vết cày trượt đứt đoạn có chiều hướng Thái Nguyên - Hà Nội, điểm cuối vết trùng với vị trí để chân phía trước bên trái của xe (2). Vết này có kích thước (10,3 x 0,01)m. Đo từ điểm đầu và điểm cuối của vết (4) vào mép đường được lần lượt 6,4m và 6,4m.

- Vị trí số (5) là vết cày trượt có kích thước (1,25 x 0,01)m, có chiều hướng Thái Nguyên- Hà Nội. Đo từ điểm đầu và điểm cuối của vết (5) vào mép đường được lần lượt là 6,1m và 6,0m. Đo từ điểm cuối vết (5) đến điểm đầu vết (4) theo đường vuông góc được 2,3m.

- Vị trí số (6) là vùng vật chất nằm trên vết lăn kích thước (3,9 x 0,5)m, vùng vật chất này có một vùng đầu vết trùng với vùng cổ tử thi (7) đo từ tâm vùng này vào mép đường được 9,5m. Đo từ tâm đầu vùng vật chất còn lại vào mép đường được 8,3m. Cũng đo vùng này vào trục bánh trước xe (2) theo đường vuông góc được 10,0m.

- Vị trí số (7) là tử thi nằm ngang đường theo tư thế nằm sấp , đầu tử thi quay về mép đường phải, chân tử thi quay về mép đường trái. Đo từ đỉnh đầu của tử thi (7) vào mép đường được 9,8m.

- Vị trí số (8) là vị trí xe ô tô BKS 20C- 00985 xe ô tô này nằm ngoài lề đường phải, đầu xe quay hướng Thái Nguyên đuôi xe quay hướng Hà Nội. Đo từ trục bánh thứ nhất bên trái xe (8) vào mép đường được 11,4m, đo từ trục bánh thứ 4 bên trái xe (8) vào mép đường được 13,4m đến thứ tự các trục bánh theo chiều từ trước ra sau. Đo từ trục bánh thứ 4 xe (8) đến đầu tử thi (7) theo đường vuông góc được 1,5m.

- Vị trí số (9) là vùng sỏi trên đường có kích thước 16x 5,5)m. Vùng sỏi này nằm rải rác từ trục bánh thứ hai của xe (8) kéo dài đến cuối xe (10) và nằm ở phần đường phải theo hướng Hà Nội- Thái Nguyên.

- Vị trí số (10) là vị trí xe ô tô BKS 20C- 00393, xe ô tô này đỗ ở phần đường phải. Đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội, Đo từ trục bánh trước trái và trục bánh sau trái xe (10) vào mép đường chuẩn được lần lượt là 8,4 và 8,35m. Đo từ trục bánh sau trái xe (10) đến trục bánh thứ nhất xe (8) theo đường vuông góc được 13,5m. Thùng xe (10) chở sỏi.

- Vị trí số (11) là vết cày trượt có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, từ mép đường phải vào mép đường chuẩn, vết cày trượt kích thước (8,5 x0,4)m. Điểm cuối vết (11) là vị trí để chân người lái bên trái xe (12). Đo từ điểm đầu và điểm cuối của vết (11) vào mép đường chuẩn được lần lượt là 5,4 và 3,2 m.

- Vị trí số (12) là vị trí xe mô tô BKS 17B9- 18267 xe này đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng mép đường phải. Đuôi xe quay hướng mép đường chuẩn. Đo từ trục bánh trước và trục bánh sau xe (12) vào mép đường chuẩn được lần lượt là 4,0 và 2,6m.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu vật chất (nghi máu) tại dấu vết (1) trên sơ đồ hiện trường (mẫu M1). Thu 01 khẩu trang dính máu tại vị trí vùng máu (1) (mẫu M2). Thu 01 gương chiếu hậu bên trái của xe (2) trên có bám dính vật chất màu đỏ (nghi máu) (mẫu M4).

** Khám các nghiệm phương tiện có liên quan xác định:*

- Xe mô tô BKS 37B2- 538.97: Đầu cùng chắn bùn trước mài trượt kích thước (8x6)cm, tâm vết cao cách mặt đất 57cm. Ốp nhựa của cụm đèn pha, xi nhan bị mài trượt xước kích thước (20x13)cm cao cách mặt đất 102cm. Bung gá nhựa cụm đèn pha, xi nhan và ốp nhựa đồng hồ. Ốp nhựa công tắc điều khiển bên trái có vùng nhựa kích thước (2x5,5)cm cao cách mặt đất 102 cm. Đầu cùng tay lái trái mài trượt xước nhựa kích thước (3x3)cm cao cách mặt đất 102cm. Để chân bên trái người lái bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 3cm. Đầu cùng để chân sau trái có vùng mài trượt

xước kim loại kích thước (3x1)cm cao cách mặt đất 37cm. Bung gá nhựa ốp sườn và ốp nhựa phía dưới bình xăng. Ốp kim loại bảo vệ ống xả bị ngoại lực tác động gây ép sát vào ống xả, trên có vùng mài trượt kích thước (18x6)cm, cao cách mặt đất 36cm. Tay phanh bị ngoại lực tác động gây cong vênh, biến dạng. Tại gốc tay phanh, cách đầu cùng tay phanh 14cm có 01 vùng mài trượt xước kim loại kích thước (0,5x 0,5)cm cao cách mặt đất 104cm. Tay lái bên phải người lái bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 3cm, Càng xe bên phải bị lệch so với vị trí ban đầu 3cm theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Xe mô tô BKS 17B9- 182.67: đầu chắn bùn phía trước bên phải có 01 vết mài trượt xước nhựa, tâm vết cao cách mặt đất 53cm, có kích thước là (9x 0,5)cm. Ốp nhựa bên trái và mặt kính đèn pha có 01 vùng mài trượt kích thước là (9,5 x 3)cm tâm vết cao cách mặt đất 85cm. Đèn nhan bên trái bị mài trượt xước nhựa kích thước (9x2)cm, cao cách mặt đất 92 cm. Bung gá nhựa ốp bên trái đèn pha. Gương chiếu hậu trái bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước đến sau gây biến dạng, lệch so với vị trí ban đầu 20cm, phần đai sắt ở chân gương bị mài xước kim loại kích thước (3x2,5)cm cao cách mặt đất 110cm. Đầu cùng tay lái trí bị mài trượt xước kim loại kích thước (2x2,5)cm cao cách mặt đất 104cm. Ốp nhựa bình xăng trái có vùng mài trượt xước nhựa kích thước (18x12)cm cao cách mặt đất 80cm. Đầu ngoài cần số có vùng mài trượt mất cao su kích thước (3x2)cm cao cách mặt đất 26cm. Đầu ngoài để chân trái người lái bị mài trượt xước kim loại kích thước (3x2)cm cao cách mặt đất 30cm. Đầu ngoài để chân sau bên trái bị mài trượt xước kim loại kích thước (2x0,5)cm cao cách mặt đất 30cm. Đầu ngoài để chân sau bên trái bị mài trượt xước kim loại kích thước (2x0,5)cm cao cách mặt đất 83cm. Gương phải bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ trước ra sau gây cong vênh, biến dạng, lệch so với ban đầu 5cm. Tay lái phải có 01 vết mài trượt xước kim loại kích thước (0,5x0,5)cm cách đầu cùng tay lái 10cm cao cách mặt đất 103cm, tay lái bị trượt gen bung ra ngoài. Tay lái phải bị lệch so với vị trí ban đầu 3cm.

- Xe ô tô BKS 20C - 099.85: Toàn bộ bên trái cabin gần thành cabin bên trái, cánh cửa cabin bên trái, giá đỡ chân lên xuống, chắn bùn hàng bánh thứ nhất, thứ hai bị ngoại lực tác động gây rách cong vênh biến dạng theo hướng từ sau ra trước có kích thước (160 x60)cm cao cách mặt đất 170cm. Bung mặt lạ và cụm đèn pha, xin nhan, ba đờ sốc bên trái theo hướng từ sau ra trước. Vỡ hệ thống tín hiệu xin nhan trái. Khung kim loại bảo vệ ắc quy bình nhiên liệu bị ngoại lực tác động theo chiều hướng từ sau ra trước, bị lệch so với vị trí ban đầu 20cm. Vùng sườn xe có vùng mài sước kim loại có kích thước (14x1)cm, cao cách mặt đất 135cm.

- Xe ô tô BKS 20C - 003.93: Ba đờ sốc bên trái bị vỡ mất nhựa kích thước (40x40)cm tâm vết cao cách mặt đất 80cm. Vỡ nhựa của cụm đèn pha, đèn xinhan trái, kích thước (3x 2,5)cm, cao cách mặt đất 102cm. Ba đờ sốc phải có vùng mài trượt xước sơn kích thước (20 x10)cm, tâm vết cao cách mặt đất 80cm. Vỡ mất gương chiếu hậu phải. Cột kính phải bị mài trượt xước kim loại kích thước (50x7)cm tâm vết cao cách mặt đất 160cm. Thùng xe bên phải bị

ngoại lực tác động theo hướng từ trước ra sau bị cong vênh, biến dạng lệch so với vị trí ban đầu 45cm. tâm vết cao cách mặt đất 180cm. Dưới vùng biến dạng là vùng mài trượt kích thước (40x20)cm. Tâm vết cao cách mặt đất 135cm.

** Khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Đ thấy:*

- Khám ngoài: Biến dạng nửa mặt bên phải, hai hố mắt sưng nề, bầm tím, tai trái có máu từ trong chảy ra. Xây xát da, mài trượt toàn bộ vùng lưng, vùng lưng bên trái từ xương bả vai trái đến trên mào chậu trái có vết hằn (dạng vân lốp) kích thươc (28x 6,5)cm. Vùng trán phải cách trên cung lông mày phải 4cm có vết rách da kích thước (4,5x 1,2)cm. Vùng cung lông mày phải có vết rách da cơ kích thước (5x3)cm. Vùng chán bên trái ngay sát đuôi cung lông mày trái có vết rách da cơ kích thước (5x3)cm. Vùng trán bên trái ngay sát đuôi cung lông mày trái có vết rách da cơ kích thước (2,5x1,2)cm. Môi trên, môi dưới bầm dập, miệng có dịch bọt màu hồng chảy ra. Vùng cằm phải có vết rách da kích thước (1,5x0,5)cm. xây xát dải rác toàn bộ vùng ngực, bụng. Khuỷu tay phải xây xát da kích thước (5x1)cm. Vùng hố chậu bên trái có vết rách thủng da kích thước (1x0,5)cm không xuyên thấu vào trong, xung quanh là vết xây xát da kích thước (3,5x3)cm hình ovan. Rách da cơ toàn bộ vùng bẹn hai bên và tầng sinh môn. Mặt trong đùi phải xây xát da mài trượt kích thước (7x8)cm. Đầu trên cẳng chân phải có vết rách da kích thước (4x2)cm. Cẳng chân trái có vết xây xát da kích thước (3x0,5)cm.

- Mổ tử thi: Vỡ toàn bộ xương trán, xương gò má hai bên, xương hàm trên và xương hàm dưới. Vỡ xương bả vai phải và gãy xương đòn phải. Chảy máu dưới màng cứng toàn bộ hai bán cầu não. Dập nát tổ chức não vùng trán.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 898/GĐPY ngày 01/08/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: "*Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, nơi đăng ký HKTT xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An bị tai nạn giao thông gây tổn thương đa chấn thương, gãy xương hàm, vỡ xương bả vai, gãy xương đòn, vỡ xương hộp sọ, dập nát tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết*".

Tại bản kết luận giám định số 3927/C54 ngày 31/8/2017 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát kết luận: "*Các mẫu M1, M2 và M4) có dính máu người là máu của Nguyễn Kim Tứ*".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/TgT ngày 09/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn T là 25%*".

Tại B ản kết luận giám định pháp y về thương tích số 294/TgT ngày 09/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Quốc Tr là 3%*".

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KLĐG ngày 10/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA FZ 150 BKS: 17B9-182.67 có giá trị thiệt hại là 2.620.000đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Kim T khai: Khoảng 15 giờ ngày 23/7/2017, Tứ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37B2- 538.97 chở phía sau là Nguyễn Văn Đ đi hướng Thái Nguyên - Hà Nội để về khu công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh. Sau đó, Tứ không nhớ là đi như thế nào, chỉ nhớ là khi tỉnh dậy thì thấy đang nằm trong bệnh viện và nghe mọi người nói là T điều khiển xe va vào xe khác, sau đó Đ bị ngã ra đường và tử vong.

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT, ngày 17/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Kim T về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Kim T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác định nguyên nhân gây ra tai nạn là hoàn toàn do lỗi của bị cáo, do bị cáo không làm chủ được hành vi của mình khi tham gia giao thông, bị cáo bị ngủ gật khi lái xe.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Nguyễn Văn Đ là ông Lê Minh T trình bày: Việc giải quyết trách nhiệm bồi thường dân sự giữa bị cáo với gia đình bị hại Đ đã giải quyết xong. Nay đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người bị hại Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy tố đối với Nguyễn Kim T. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét yêu cầu anh Ngô Thanh Q có trách nhiệm tiếp tục hỗ trợ thêm cho gia đình người bị hại Đ với tổng số tiền 20.000.000đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đình D (là bố bị hại Đ) nhất trí với ý kiến của ông T là người đại diện theo ủy quyền của gia đình ông, ông không có ý kiến bổ sung gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Thanh Q trình bày: Sau khi sự việc xảy ra bản thân anh đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại Đ tổng số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Anh xác định sự việc xảy ra không ai mong muốn, anh không có lỗi, việc anh Nguyễn Văn Đ tử vong là trường hợp bất khả kháng. Nay anh không còn khả năng hỗ trợ theo yêu cầu của gia đình người bị hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Kim M (là bố đẻ bị cáo T) trình bày: Sau khi sự việc tai nạn đáng tiếc xảy ra, vợ chồng ông đã vay mượn để bồi thường có các gia đình bị hại, cụ thể: Bồi thường cho gia đình anh Đ số tiền là 80 triệu đồng; bồi thường cho anh Tr số tiền là 15 triệu đồng; bồi thường cho anh T số tiền là 20 triệu đồng. Nay ông không yêu cầu con trai ông là bị cáo T hoàn trả lại số tiền trên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự (Công ty TNHH Huyền Th) là ông Lý Văn L vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn, ông L xác định không yêu cầu bồi thường gì về thiệt hại tài sản là chiếc xe ô tô BKS 20C- 00985 của Công ty.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên luận tội đối với bị cáo có quan điểm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T từ **12 - 18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 -36** tháng.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Đ (đã chết) với tổng số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Bồi thường cho những người bị hại khác gồm: anh Phạm Quốc Tr số tiền 15.000.000đ (mười năm triệu đồng), bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp theo ủy quyền cho người bị hại Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu, đề nghị gì khác đối với bị cáo Nguyễn Kim Tứ.

Đối với người bị hại anh anh Phạm Quốc Tr, anh Lê Văn T vắng mặt, tuy nhiên cả hai anh cũng xác nhận không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự.

Xét các đề nghị trên là hoàn toàn tự nguyện nên không đặt ra giải quyết.

Đối với yêu cầu của ông T là người đại diện theo ủy quyền cho gia đình bị hại Đ yêu cầu anh Ngô Thanh Q là chủ xe ô tô gây ra cái chết của anh Đ phải hỗ trợ thêm số tiền là 20 triệu. Tại phiên tòa anh Q và đại diện gia đình người bị hại Nguyễn Văn Đ thỏa thuận: anh Q hỗ trợ cho gia đình người bị hại Đức thêm 5.000.000đồng, hai bên đã thanh toán cho nhau xong và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với thiệt hại chiếc xe ô tô BKS 20C- 00985 do anh Lý Văn L điều khiển thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Huyền Th, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn Th, chức vụ: Giám đốc Công ty, ủy quyền cho anh Lý Văn L tham gia tố tụng. Trước cơ quan điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh L xác định: Được sự thống nhất của Công ty, xác định thiệt hại đối với chiếc xe ô tô của Công ty là không lớn nên Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phần Dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực

hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các dấu vết để lại trên các phương tiện liên quan, kết quả khám nghiệm tử thi, phù hợp với lời khai của người bị hại Phạm Quốc Trung, Lê Văn Tình, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 23/07/2017, tại Km35+00, Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận xóm Triều Lai, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Kim T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37B2- 238.97 chở phía sau là Nguyễn Văn Đ, do không làm chủ được hành vi của mình đã điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều và đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 17B9- 182.67 do anh Phạm Quốc Tr điều khiển chở phía sau là anh Lê Văn T đi hướng Hà Nội- Thái Nguyên. Sau khi xảy ra đâm va, Đ bị ngã ra đường và bị xe ô tô biển kiểm soát 20C- 003.93 do anh Ngô Thanh Q điều khiển đi hướng Hà Nội - Thái Nguyên đè qua người Đ và xe ô tô của anh Q đâm va tiếp vào xe ô tô BKS 20C- 00985 do anh Lý Văn L điều khiển đang đỗ ở bên lề đường phải hướng Hà Nội - Thái Nguyên.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ tử vong tại hiện trường; anh Phạm Quốc Tr bị thương tích tổn hại 3% sức khỏe; anh Lê Văn T bị thương tích tổn hại 25% sức khỏe; các phương tiện hư hỏng một phần.

Do đó có đủ cơ sở xác định lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Kim T, do không làm chủ được hành vi của mình khi tham gia giao thông, điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường của làn đường xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, quy định như sau:

"*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định…"*

Hành vi , ý thức của bị cáo Nguyễn Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Nội dung khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 quy định:

"*1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng... của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.*

Khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác…, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01năm đến 05 năm..".*

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/2018/CV- TA ngày 09/01/2018 về việc thống nhất áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 thì đối với hành vi xảy ra trước 0h ngày 01/01/2018 sau khi Bộ luật năm 2015 có hiệu lực mới điều tra, truy tố, xét xử nhưng nếu có lợi cho người phạm tội thì áp dụng các điều khoản quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử, nếu không thì vẫn tiếp tục áp dụng các văn bản pháp luật trước ngày Bộ luật hình sự 2015 để xét xử. So sánh khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 với khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 thì thấy hình phạt khoản 1 Điều 202 nhẹ hơn so với với khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên Bản cáo trạng số 13/KSĐT ngày 17/01/2018, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự nơi công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động thuần tuý, chưa có tiền án tiền sự, do không chấp hành đúng các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nên dẫn đến phạm tội. Xét thấy cần phải có mức án tương xứng với tội trạng đã gây ra nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp người bị hại với tổng số tiền 80.000.000đồng; bồi thường cho những người bị hại khác gồm anh Tr 15.000.000đồng, anh T 20.000.000đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền và người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn Đ đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, những người bị hại khác gồm anh Tr, anh T vắng mặt nhưng trong đơn hai anh cũng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận bảo lãnh nên bị cáo được hưởng thêm tình 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[6] Xét thấy bị cáo là người lao động, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và ý kiến của người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn Đ áp dụng Điều 60, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại (Đ) tổng số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng); bồi thường cho anh Phạm Quốc Tr số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Trước cơ quan điều tra và trong giai đoạn xét xử đại diện hợp pháp của người bị hại (Đ), cũng như người đại diện theo ủy quyền cho người bị hại (Đ) không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; các anh Phạm Quốc Tr, Lê Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Kim M là bố bị cáo Tứ không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thiệt hại của Công ty TNHH Huyền Thơ, người đại diện theo pháp luật cũng như người đại diện theo ủy quyền không yêu cầu bồi thường gì thêm về thiệt hại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của người bị hại (Đ) đề nghị anh Ngô Thanh Q có trách nhiệm tiếp tục hỗ trợ cho gia đình người bị hại Đ với tổng số tiền 20.000.000đồng.Tại phiên tòa anh Q cho rằng sau khi sự việc xảy ra bản thân anh đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại Đ tổng số tiền 25.000.000đồng, việc anh hỗ trợ số tiền trên là do tình cảm chứ bản thân anh không có lỗi dẫn đến anh Nguyễn Văn Đ tử vong, nay hoàn cảnh của gia đình anh khó khăn nên anh nhất trí hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại Đ số tiền là 5.000.000đ; người đại diện cho gia đình bị hại Đ nhất trí và không yêu cầu gì thêm.

[9] Vật chứng: Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn đã trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST nộp ngân sách nhà nước

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim T **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **30** (ba mươi) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Kim T cho Uỷ ban nhân dân xã xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại (Nguyễn Văn Đ) tổng số tiền là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng); bồi thường cho anh Phạm Quốc Tr số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Thanh Q đã hỗ trợ cho gia đình bị hại (Đ) tổng số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Đối với thiệt hại chiếc xe ô tô BKS 20C- 00985 thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Huyền Thơ, đại diện hợp pháp của Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Án phí:Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tứ phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền cho bị hại (Đức), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh Phạm Quốc Tr, Lê Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

*** <u>Nơi nhận:</u>**
- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- UBND xã Minh Thành, Huyện Yên Thành, Nghệ An
- Bị cáo; người bị hại
- Nguyên đơn DS
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn